

MỘT SỐ ĐIỂM QUAN TRỌNG QUÝ KHÁCH HÀNG CẦN LUU Ý

Kính thưa Quý Khách hàng,

Hợp đồng bảo hiểm nhân thọ là một tài sản quý giá dành cho Quý Khách hàng và gia đình, vì thế để chắc chắn rằng Hợp đồng bảo hiểm này đã đáp ứng đúng nhu cầu tham gia bảo hiểm của mình, Quý Khách hàng cần tham khảo kỹ tất cả các nội dung Hợp đồng bảo hiểm (HĐBH), Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm chính và (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung/ bổ trợ cũng như các quyền lợi và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm. Trong đó, Quý Khách hàng đặc biệt lưu ý các điểm sau đây:

- Thời gian cần nhắc tham gia bảo hiểm (Thời hạn xem xét):** Quý Khách hàng có 21 (hai mươi một) ngày kể từ ngày Quý khách hàng nhận được HĐBH để xem xét lại HĐBH theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm trong bộ hợp đồng này.
- Phí bảo hiểm và nghĩa vụ nộp phí bảo hiểm:** ngay cả khi không nhận được thông báo của Công ty về việc nộp phí bảo hiểm, Quý Khách hàng vẫn phải có nghĩa vụ nộp phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn. Việc không đóng phí đầy đủ và đúng hạn có thể dẫn đến HĐBH mất hiệu lực. Chi tiết được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm trong bộ HĐBH này.
- Thời gian gia hạn nộp phí:** khi HĐBH đến hạn nộp phí bảo hiểm, nếu Quý Khách hàng chưa thể nộp phí ngay, thời gian nộp phí sẽ được tự động gia hạn thêm 60 (sáu mươi) ngày theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm trong bộ HĐBH này.
- Nghĩa vụ kê khai, cung cấp thông tin:** Quý Khách hàng có nghĩa vụ kê khai đầy đủ, trung thực các thông tin liên quan đến HĐBH. Việc kê khai không chính xác bất cứ thông tin nào có thể dẫn đến việc Công ty có quyền hủy bỏ một phần hoặc toàn bộ HĐBH và không chi trả bất kỳ Quyền lợi bảo hiểm nào. Chi tiết được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm trong bộ HĐBH này. Khi Người được bảo hiểm có sự thay đổi các thông tin về nghề nghiệp, nơi cư trú, tuổi, ... Quý Khách hàng cần thông báo bằng văn bản ngay cho Công ty.
- Quyền lợi bảo hiểm:** các quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính và (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung/ bổ trợ kèm theo (nếu có) được quy định tại Quy tắc và Điều khoản của từng sản phẩm trong bộ HĐBH này.
- Giải quyết quyền lợi bảo hiểm:** các chứng từ và thủ tục cần thiết khi yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính và (các) sản phẩm bảo hiểm bổ sung/ bổ trợ kèm theo (nếu có) được quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm trong bộ HĐBH này.
- Các điều khoản loại trừ trách nhiệm bảo hiểm:** Công ty sẽ không giải quyết quyền lợi bảo hiểm đối với các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm được quy định tại Quy tắc và Điều khoản của từng sản phẩm trong bộ HĐBH này.
- Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm:** HĐBH sẽ chấm dứt hiệu lực trong một số trường hợp theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm trong bộ hợp đồng này.
- Giá trị hoàn lại (nếu có):** là số tiền Quý Khách hàng sẽ nhận được khi HĐBH chấm dứt trước thời hạn. Quý Khách hàng chỉ nhận Giá trị hoàn lại khi HĐBH có Giá trị hoàn lại. Quý Khách hàng vui lòng tham khảo Giá trị hoàn lại được minh họa tại Tài liệu minh họa Quyền lợi sản phẩm.
- Công ty được quyền khấu trừ các Khoản nợ chưa được hoàn trả (nếu có) trước khi thanh toán giá trị hoàn lại hoặc chi trả quyền lợi bảo hiểm theo HĐBH.
- Việc tham gia các sản phẩm bảo hiểm bổ sung/ bổ trợ kèm theo sản phẩm bảo hiểm chính không phải là điều kiện bắt buộc để giao kết và duy trì hiệu lực của HĐBH.
- Khi tham gia bảo hiểm, Bên Mua Bảo Hiểm sẽ được nhận và cần lưu giữ đầy đủ các tài liệu của HĐBH quy định tại Khoản 2 Điều 1 của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm chính này và các chứng từ khác (nếu có).

Trường hợp Quý Khách hàng cần trao đổi thêm bất kỳ thông tin liên quan về Hợp đồng bảo hiểm, xin vui lòng liên hệ với Tổng đài Dịch vụ Khách hàng của chúng tôi, điện thoại **(028) 38 100 888**, bấm phím số 1.

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM AN NHÀN HƯỚU TRÍ

(Theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo hiểm Hưu trí Cá nhân đã được Bộ Tài chính phê duyệt theo công văn số 13508/BTC-QLBH ngày 09/10/2013; công văn số 13375/BTC-QLBH ngày 23/09/2014 và chính sửa bổ sung theo công văn số 623/BTC-QLBH ngày 16/01/2020)

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG.....	4
Điều 1: ĐỊNH NGHĨA	4
Điều 2: THỦ TỤC THAM GIA BẢO HIỂM	7
Điều 3: BẢO HIỂM TẠM THỜI.....	7
Điều 4: THỜI HẠN XEM XÉT LẠI	8
Điều 5: NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN.....	8
Điều 6: PHÍ BẢO HIỂM VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM.....	9
Điều 7: THỜI GIAN GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM	10
Điều 8: ĐÓNG TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯỚU TRÍ TẠM THỜI.....	10
Điều 9: KHÔI PHỤC TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯỚU TRÍ ĐÃ ĐÓNG TẠM THỜI	11
Điều 10: ĐIỀU KIỆN DUY TRÌ HIỆU LỰC (CÁC) SẢN PHẨM BỔ SUNG	11
CHƯƠNG 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	12
Điều 11: QUYỀN LỢI HƯỚU TRÍ ĐỊNH KỲ	12
Điều 12: QUYỀN LỢI CHU TOÀN HẬU SỰ	12
Điều 13: QUYỀN LỢI TRONG TRƯỜNG HỢP NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM TỬ VONG HOẶC THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN	13
Điều 14: QUYỀN LỢI NHẬN LÃI TỪ KẾT QUẢ ĐẦU TƯ CỦA QUỸ HƯỚU TRÍ TỰ NGUYỆN	13
Điều 15: CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM.....	13
CHƯƠNG 3: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUYỀN CỦA CÁC BÊN THAM GIA BẢO HIỂM, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ CHẤM DỨT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG	14
Điều 16: RÚT TRƯỚC GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯỚU TRÍ.....	14
Điều 17: THAY ĐỔI SỐ TIỀN BẢO HIỂM	15
Điều 18: PHÍ BẢO HIỂM ĐÓNG THÊM	15
Điều 19: THAM GIA THÊM (CÁC) SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ SUNG	15
Điều 20: TRƯỜNG HỢP KÊ KHAI NHÀM TUỔI VÀ GIỚI TÍNH CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM	15

Điều 21: THAY ĐỔI THÔNG TIN LIÊN HỆ, NOI CƯ TRÚ VÀ VIỆC LÀM.....	16
Điều 22: THAY ĐỔI TRONG TRƯỜNG HỢP BÊN MUA BẢO HIỂM TỬ VONG	16
Điều 23: CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM.....	16
Điều 24: CHỈ ĐỊNH VÀ THAY ĐỔI NGƯỜI THU HƯỞNG	17
Điều 25: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM	17
CHƯƠNG 4: CÁC KHOẢN PHÍ VÀ CHI PHÍ	17
Điều 26: CHI PHÍ BAN ĐẦU.....	17
Điều 27: CHI PHÍ BẢO HIỂM RỦI RO.....	18
Điều 28: CHI PHÍ QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG	18
Điều 29: PHÍ QUẢN LÝ QUỸ	18
CHƯƠNG 5: CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN	19
Điều 30: CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU ĐẦU TƯ	19
Điều 31: CƠ CẤU ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỦA QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN	19
CHƯƠNG 6: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	19
Điều 32: QUYỀN LỢI HƯU TRÍ ĐỊNH KỲ	19
Điều 33: QUYỀN LỢI TỬ VONG, QUYỀN LỢI CHU TOÀN HẬU SỰ VÀ QUYỀN LỢI THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN	19
Điều 34: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP.....	20

CHƯƠNG 1: NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG

Điều 1: ĐỊNH NGHĨA

Các từ ngữ, thuật ngữ dùng trong Quy tắc và Điều khoản dưới đây được thông nhất hiểu và giải thích như sau:

- 1.1 **Dai-ichi Life Việt Nam:** là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam.
- 1.2 **Hợp đồng bảo hiểm:** là thỏa thuận bằng văn bản giữa Bên mua bảo hiểm và Dai-ichi Life Việt Nam, bao gồm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; Giấy chứng nhận bảo hiểm; Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này; Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm bổ sung và các thỏa thuận bằng văn bản khác của hai bên (nếu có) trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.3 **Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm:** bao gồm Giấy yêu cầu bảo hiểm, giấy xác nhận và bát cứ thông tin nào bằng văn bản có liên quan đến việc yêu cầu tham gia Hợp đồng bảo hiểm do đích thân hoặc do đại diện hợp pháp của Bên mua bảo hiểm ký tên và cung cấp cho Dai-ichi Life Việt Nam.
- 1.4 **Giấy chứng nhận bảo hiểm:** là bằng chứng của việc giao kết Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.5 **Bên mua bảo hiểm:** là cá nhân ký kết và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm.
Bên mua bảo hiểm là cá nhân phải đủ 18 tuổi trở lên, hiện đang cư trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, là người cung cấp thông tin và ký tên trên Giấy yêu cầu bảo hiểm.
- 1.6 **Người được bảo hiểm:** là cá nhân hiện đang cư trú tại Việt Nam, được Dai-ichi Life Việt Nam đồng ý bảo hiểm theo các quy định trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm này.
Người được bảo hiểm phải nằm trong độ tuổi có thể tham gia bảo hiểm. Theo Quy tắc và Điều khoản này, độ tuổi (tính theo tuổi sinh nhật vừa qua) tối thiểu có thể tham gia bảo hiểm là từ 15 (mười lăm) tuổi trở lên và độ tuổi tối đa theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm.
- 1.7 **Người thụ hưởng:** là cá nhân hoặc tổ chức nhận quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm theo quy định như sau:
 - Đối với quyền lợi hưu trí định kỳ và quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: Người được bảo hiểm là người nhận quyền lợi hưu trí định kỳ và quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn; và không thay đổi trong suốt thời hạn hợp đồng;
 - Đối với quyền lợi bảo hiểm khác theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này: là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua bảo hiểm chỉ định nhận toàn bộ hoặc một phần các quyền lợi bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm này theo thứ tự ưu tiên nhận quyền lợi bảo hiểm được quy định tại Điều 33.1. Người thụ hưởng được ghi tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm, Giấy chứng nhận bảo hiểm và các thỏa thuận bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).
- 1.8 **Tuổi bảo hiểm:** là tuổi của Người được bảo hiểm vào sinh nhật vừa qua. Tuổi bảo hiểm được dùng làm cơ sở tính phí bảo hiểm, chi trả quyền lợi bảo hiểm và áp dụng các Quy tắc và Điều khoản có liên quan khác của Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.9 **Tuổi bắt đầu nhận quyền lợi hưu trí định kỳ:** là tuổi đạt được theo tuổi thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm tính theo tuổi sinh nhật vừa qua, nhưng không dưới 55 (năm mươi lăm) tuổi đối với nữ và 60 (sáu mươi) tuổi đối với nam, dùng làm cơ sở để tính thời điểm chi trả quyền lợi hưu trí định kỳ.
- 1.10 **Thời hạn hợp đồng:** là tổng thời hạn tích lũy và thời hạn nhận quyền lợi hưu trí định kỳ.
- 1.11 **Thời hạn đóng phí:** là khoảng thời gian đóng phí của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí. Thời hạn đóng phí của sản phẩm này bao gồm Thời hạn đóng phí đơn kỳ (một lần) và Thời hạn đóng phí định kỳ (nhiều lần). Thời hạn đóng phí cụ thể của từng Hợp đồng bảo hiểm sẽ được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm và không thay đổi trong suốt Thời hạn hợp đồng của sản phẩm này.

- 1.12 Thời hạn tích lũy:** được tính kể từ ngày bắt đầu tham gia bảo hiểm và kết thúc vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt đến Tuổi bắt đầu nhận quyền lợi hưu trí định kỳ.
- 1.13 Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí định kỳ:** được tính kể từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt đến Tuổi bắt đầu nhận quyền lợi hưu trí định kỳ và kết thúc ngay khi quyền lợi hưu trí định kỳ cuối cùng được chi trả theo quy định tại Điều 11.4.
- 1.14 Ngày hợp đồng bắt đầu hiệu lực:** là ngày Dai-ichi Life Việt Nam quyết định chấp thuận bảo hiểm và ngày này được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm Dai-ichi Life Việt Nam cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm.
- 1.15 Ngày kỷ niệm năm hợp đồng:** là ngày lặp lại hàng năm của Ngày hợp đồng bắt đầu hiệu lực. Nếu năm không có ngày này, ngày cuối tháng tương ứng sẽ là Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.
- 1.16 Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng:** là ngày lặp lại mỗi tháng của Ngày hợp đồng bắt đầu hiệu lực. Nếu tháng không có ngày này, ngày cuối tháng sẽ là Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.
- 1.17 Ngày đáo hạn hợp đồng:** là ngày cuối cùng của Thời hạn hợp đồng được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nếu hợp đồng vẫn còn hiệu lực vào thời điểm đó.
- 1.18 Ngày đến hạn nộp phí:** là ngày đến hạn nộp phí bảo hiểm theo định kỳ nộp phí được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bổ sung của Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).
- 1.19 Năm hợp đồng:** là khoảng thời gian một năm tính từ ngày Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực cho đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng đầu tiên hoặc bất kỳ năm tiếp theo nào tính từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng gần nhất cho đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo.
- 1.20 Năm hợp đồng hiện hành:** là năm hợp đồng mà một sự kiện hoặc một giao dịch bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.
- 1.21 Năm phí bảo hiểm:** là năm mà Phí bảo hiểm cơ bản và phí bảo hiểm các sản phẩm bổ sung (nếu có) đã được đóng đủ.
- 1.22 Quỹ hưu trí tự nguyện:** được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các Hợp đồng bảo hiểm hưu trí.
- 1.23 Số tiền bảo hiểm:** là số tiền mà Dai-ichi Life Việt Nam nhận bảo hiểm và được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có), tương ứng với quyền lợi bảo hiểm theo các điều kiện quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này.
- 1.24 Tài khoản bảo hiểm hưu trí:** là tài khoản tích lũy được hình thành từ các khoản Phí bảo hiểm được phân bổ sau khi đã trừ đi Khoản khấu trừ hàng tháng và các Khoản nợ (nếu có).
- 1.25 Lãi suất đầu tư:** là mức lãi suất đầu tư thu được từ việc Dai-ichi Life Việt Nam sử dụng nguồn vốn từ Quỹ hưu trí tự nguyện để đầu tư, sau khi trừ Phí quản lý quỹ. Lãi suất đầu tư sẽ không thấp hơn lãi suất đầu tư tối thiểu cam kết của Dai-ichi Life Việt Nam được quy định tại Điều 14.
- 1.26 Phí bảo hiểm cơ bản:** là khoản phí bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm hưu trí được xác định phụ thuộc vào Số tiền bảo hiểm, Thời hạn hợp đồng, tuổi, giới tính của Người được bảo hiểm. Phí bảo hiểm cơ bản được quy định trong Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận sửa đổi bổ sung (nếu có).
- 1.27 Phí bảo hiểm đóng thêm:** ngoài phần Phí bảo hiểm cơ bản và phí của các sản phẩm bổ sung (nếu có), Bên mua bảo hiểm có thể đóng thêm phí bảo hiểm để tham gia vào Quỹ hưu trí tự nguyện; khoản phí này gọi là Phí bảo hiểm đóng thêm.
- 1.28 Phí bảo hiểm dự tính đóng định kỳ:** là tổng phí bảo hiểm Bên mua bảo hiểm phải đóng theo định kỳ được xác định tại thời điểm tham gia bảo hiểm. Phí bảo hiểm dự tính đóng định kỳ bao gồm Phí bảo hiểm cơ bản, phí sản phẩm bổ sung (nếu có) và Phí bảo hiểm đóng thêm.

- 1.29 Phí bảo hiểm được phân bổ:** là phần phí bảo hiểm được phân bổ vào giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí để hưởng lãi và làm tăng giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí, sau khi đã trừ đi Chi phí ban đầu.
- 1.30 Phí quản lý Quỹ:** là khoản tiền được dùng để chi trả cho các hoạt động quản lý Quỹ hưu trí tự nguyện.
- 1.31 Chi phí ban đầu:** là toàn bộ các khoản tiền mà Dai-ichi Life Việt Nam khấu trừ hàng năm theo tỷ lệ do Dai-ichi Life Việt Nam quy định trước khi Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ vào Quỹ hưu trí tự nguyện.
- 1.32 Chi phí bảo hiểm rủi ro:** là khoản chi phí được khấu trừ hàng tháng để đảm bảo chi trả quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này. Mức chi phí bảo hiểm rủi ro được tính dựa trên cơ sở rủi ro tử vong và Thương tật toàn bộ vĩnh viễn, theo độ tuổi, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Người được bảo hiểm. Chi phí bảo hiểm rủi ro được điều chỉnh theo tuổi đạt được của Người được bảo hiểm và tương ứng với Số tiền bảo hiểm.
- 1.33 Chi phí quản lý hợp đồng:** là khoản chi phí được khấu trừ hàng tháng để Dai-ichi Life Việt Nam thực hiện công việc cần thiết liên quan đến việc quản lý, duy trì Hợp đồng bảo hiểm và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.
- 1.34 Khoản khấu trừ hàng tháng:** là khoản tiền Dai-ichi Life Việt Nam khấu trừ hàng tháng từ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí bao gồm Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng.
- 1.35 Khoản nợ:** là khoản tiền bao gồm các khoản chi phí đến hạn và các khoản khác mà Bên mua bảo hiểm nợ Dai-ichi Life Việt Nam theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm này.
- 1.36 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:** nghĩa là khi:
- Người được bảo hiểm bị thương tật, do tai nạn hoặc bệnh tật, làm mất hoặc liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
 - Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc
 - Hai mắt; hoặc
 - Một tay và thị lực một mắt; hoặc
 - Một chân và thị lực một mắt.
- Hoặc:
- Người được bảo hiểm bị thương tật (do tai nạn hoặc bệnh tật) đạt tỷ lệ trên 80% theo Bảng quy định tiêu chuẩn thương tật do cơ quan có thẩm quyền ban hành có hiệu lực tại thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm.
- 1.37 Tai nạn:** là một hoặc một chuỗi sự kiện khách quan xảy ra do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài lên cơ thể Người được bảo hiểm và gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm. Các sự kiện này chỉ được xem là tai nạn theo định nghĩa của Hợp đồng này, nếu hội đủ các điều kiện sau:
- Xảy ra do ngoài sự tiên liệu, kiểm soát cũng như ý muốn của Người được bảo hiểm;
 - Phải là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất gây ra thương tật hoặc tử vong cho Người được bảo hiểm;
 - Không phải là những tổn thương thân thể do: đau ốm; bệnh tật; nhiễm các loại vi khuẩn hoặc vi-rút; ngộ độc; sử dụng trái phép các loại thuốc hoặc chất gây nghiện bất kỳ.

Điều 2: THỦ TỤC THAM GIA BẢO HIỂM

2.1 Khi yêu cầu tham gia bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải cung cấp thông tin đầy đủ, trung thực và trực tiếp ký tên vào Giấy yêu cầu bảo hiểm, đính kèm các giấy tờ nhân thân và đóng khoản phí bảo hiểm đầu tiên theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam.

2.2 Để Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được chấp thuận, Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm.

Theo quy định của Quy tắc và Điều khoản này, Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm với:

- Bản thân Bên mua bảo hiểm;
- Vợ, chồng, con, cha, mẹ hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;
- Anh, chị, em ruột; người có quan hệ nuôi dưỡng và giám hộ hợp pháp;
- Cháu ruột của Bên mua bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm là ông nội, bà nội, ông ngoại, bà ngoại;
- Người khác, nếu Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm theo quy định của Luật Kinh doanh Bảo hiểm của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

2.3 Nếu Người được bảo hiểm không là Bên mua bảo hiểm thì Bên mua bảo hiểm phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm.

2.4 Nếu chấp nhận bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ phát hành Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực kể từ ngày ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm. Nếu Người được bảo hiểm không được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng.

Điều 3: BẢO HIỂM TẠM THỜI

3.1 Trong thời hạn bảo hiểm tạm thời, nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm chính tử vong do tai nạn, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả giá trị nào nhỏ hơn của:

- 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng tính trên mỗi Người được bảo hiểm của sản phẩm chính; hoặc
- (tổng) Số tiền bảo hiểm của (các) sản phẩm bảo hiểm chính của (các) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm mới tại thời điểm tham gia bảo hiểm, tính trên mỗi Người được bảo hiểm của sản phẩm chính.

3.2 Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ bắt đầu sau khi Dai-ichi Life Việt Nam đóng dấu xác nhận đã nhận Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và đã thu phí bảo hiểm đầu tiên. Thời hạn bảo hiểm tạm thời sẽ chấm dứt vào ngày Dai-ichi Life Việt Nam cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc tạm hoãn hoặc từ chối bảo hiểm.

3.3 Trong trường hợp quyền lợi bảo hiểm tạm thời này được chi trả, phí bảo hiểm đầu tiên sẽ không được hoàn lại cho Bên mua bảo hiểm. Trong trường hợp tổng phí bảo hiểm đầu tiên của tất cả các Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm lớn hơn 200.000.000 (hai trăm triệu) đồng, thì quyền lợi bảo hiểm tạm thời sẽ bằng tổng phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi.

3.4 Quyền lợi bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất kỳ nguyên nhân nào sau đây gây ra, dù trực tiếp hay gián tiếp:

- a. Tự tử, dù trong trạng thái táo hay mất trí; hoặc
- b. Sử dụng chất ma túy, chất kích thích, chất gây nghiện hoặc các thức uống có cồn vi phạm pháp luật hiện hành; hoặc
- c. Các hành vi vi phạm pháp luật do cố ý của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc của Người thụ hưởng.
- d. Sự kiện tai nạn dẫn đến tử vong của Người được bảo hiểm xảy ra trước khi thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu.

Trong trường hợp này, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn lại toàn bộ phí bảo hiểm đầu tiên đã đóng, không tính lãi, cho Bên mua bảo hiểm.

Điều 4: THỜI HẠN XEM XÉT LẠI

Trong thời hạn 21 (hai mươi mốt) ngày kể từ ngày khách hàng nhận được Hợp đồng bảo hiểm hoặc 31 (ba mươi mốt) ngày kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm được phát hành, tùy ngày nào xảy ra trước; và với điều kiện là chưa xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu thay đổi, chỉnh sửa hoặc hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm. Trong thời gian này, nếu Bên mua bảo hiểm trả lại Hợp đồng bảo hiểm cho Dai-ichi Life Việt Nam cùng với văn bản yêu cầu hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn trả lại phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã đóng, không tính lãi, sau khi khấu trừ chi phí khám, xét nghiệm y khoa liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm hưu trí (nếu có).

Điều 5: NGHĨA VỤ CUNG CẤP THÔNG TIN

5.1 Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm:

Bên mua bảo hiểm (và Người được bảo hiểm) có nghĩa vụ cung cấp trung thực, đầy đủ và chính xác tất cả những thông tin theo yêu cầu và quy định của Dai-ichi Life Việt Nam để làm cơ sở cho việc giao kết khi bắt đầu tham gia bảo hiểm, khi thay đổi Số tiền bảo hiểm hay khi tham gia thêm sản phẩm bổ sung hoặc khi khôi phục hiệu lực Tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Tùy theo từng trường hợp, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền yêu cầu thẩm định sức khỏe của Người được bảo hiểm. Tuy nhiên, việc thẩm định sức khỏe (nếu có) không thay thế cho nghĩa vụ phải cung cấp thông tin đầy đủ và trung thực của Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm theo quy định của Điều này.

5.2 Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm có ý vi phạm nghĩa vụ quy định tại Điều 5 này hoặc có ý kê khai không trung thực bất cứ thông tin nào làm ảnh hưởng đến quyết định của Dai-ichi Life Việt Nam về việc chấp thuận bảo hiểm hoặc khôi phục hiệu lực hợp đồng, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền đơn phương chấm dứt một phần hoặc toàn bộ hợp đồng. Trong trường hợp chấm dứt toàn bộ hợp đồng, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm giá trị nào cao hơn của giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí hoặc toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, sau khi khấu trừ các Khoản nợ, chi phí kiểm tra y tế, các khoản tiền bảo hiểm đã trả. Theo đó, các nghĩa vụ bảo hiểm liên quan đến quyền lợi bảo hiểm của Người được bảo hiểm này cũng sẽ chấm dứt.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ kê khai thông tin tại Điều 5 này nhưng việc vi phạm này không làm ảnh hưởng tới quyết định chấp thuận bảo hiểm hoặc quyết định khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm, Dai-ichi Life Việt Nam vẫn sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc, Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí này. Tuy nhiên, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền thu thêm khoản phí bảo hiểm tương ứng với mức tăng rủi ro (nếu có).

5.3 Điều khoản cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đạo luật thuế đối với các chủ tài khoản nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Đạo luật FATCA):

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm/ Người thụ hưởng thuộc đối tượng chịu thuế theo yêu cầu của Đạo luật FATCA, Bên mua bảo hiểm đồng ý và cam kết cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin sau đây cho Dai-ichi Life Việt Nam tại thời điểm giao kết hợp đồng và cập nhật thay đổi (nếu có) trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm:

- a. Sổ hộ chiếu, thẻ thường trú hoặc giấy tờ chứng minh Bên mua bảo hiểm/ Người thụ hưởng là công dân Hoa Kỳ hoặc được phép cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ;
- b. Mã số thuế tại Hoa Kỳ;
- c. Nơi sinh, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ;

d. Địa chỉ liên lạc, địa chỉ hộp thư tại Hoa Kỳ.

Dai-ichi Life Việt Nam được phép cung cấp các thông tin nêu trên và thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm (số Hợp đồng bảo hiểm, giá trị tài khoản hoặc giá trị tiền mặt của Hợp đồng bảo hiểm tính đến thời điểm cung cấp thông tin) cho Cơ quan Quản lý Thuế vụ Hoa Kỳ, phù hợp với nghĩa vụ của người phải khai báo hoặc nộp thuế tại Hoa Kỳ.

5.4 Nghĩa vụ cung cấp thông tin của Dai-ichi Life Việt Nam:

Khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, giải thích đầy đủ các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.

Trường hợp Dai-ichi Life Việt Nam cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm; Dai-ichi Life Việt Nam phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật.

Dai-ichi Life Việt Nam có trách nhiệm cung cấp các thông tin có liên quan về Hợp đồng bảo hiểm để giúp Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm làm thủ tục giảm trừ thuế thu nhập cá nhân và/ hoặc thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có) theo quy định của pháp luật.

5.5 Trách nhiệm bảo mật thông tin khách hàng của Dai-ichi Life Việt Nam:

Dai-ichi Life Việt Nam không được chuyển giao thông tin cá nhân do Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm cung cấp tại Hợp đồng bảo hiểm cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

- Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán phí bảo hiểm, phát hành Hợp đồng bảo hiểm, thu phí bảo hiểm, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, giải quyết chi trả quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống trực lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn.
- Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản, với điều kiện:
 - Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm phải được thông báo về mục đích chuyển giao thông tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và
 - Việc Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm từ chối cho phép chuyển giao thông tin cho bên thứ ba ngoài điểm a thuộc Điều này không được sử dụng làm lý do để từ chối giao kết hợp đồng.

Điều 6: PHÍ BẢO HIỂM VÀ NGHĨA VỤ ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

Bên mua bảo hiểm có trách nhiệm đóng phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn và duy trì giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí không được thấp hơn Khoản khấu trừ hàng tháng cộng các Khoản nợ (nếu có) để đảm bảo duy trì hiệu lực hợp đồng, ngay cả khi không nhận được thư thông báo của Dai-ichi Life Việt Nam về việc đóng phí bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm sẽ chịu các khoản thuế trên phí bảo hiểm và thuế phát hành Hợp đồng bảo hiểm (nếu có).

Các khoản tiền Bên mua bảo hiểm nộp vào trước tiên sẽ được sử dụng để đóng phí cho Phí bảo hiểm cơ bản và phí bảo hiểm sản phẩm bổ sung (nếu có) chưa đóng cho đến Năm hợp đồng hiện hành. Phần tiền dư ra sau khi đã đóng cho tất cả các năm Phí bảo hiểm cơ bản và phí bảo hiểm sản phẩm bổ sung nêu trên sẽ được coi là Phí bảo hiểm đóng thêm cho Năm hợp đồng hiện hành.

Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm của sản phẩm bảo hiểm hưu trí sẽ được phân bổ vào giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí theo tỷ lệ phân bổ phí bảo hiểm sau:

Năm phí bảo hiểm	Tỷ lệ áp dụng đối với Phí bảo hiểm cơ bản		Tỷ lệ áp dụng đối với Phí bảo hiểm đóng thêm	
	Thời hạn đóng phí định kỳ	Thời hạn đóng phí đơn kỳ	Thời hạn đóng phí định kỳ	Thời hạn đóng phí đơn kỳ
1	75%	95%	91%	95%
2	75%		93%	95%
3	75%		93%	95%
4	100%		95%	95%
5	100%		95%	95%
6	100%		98%	98%
Kể từ năm thứ 7 trở đi	100%		100%	100%

Từ Năm phí bảo hiểm thứ 07 (bảy) trở đi, Bên mua bảo hiểm có thể bị tính phí giao dịch tiền mặt theo quy định tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng, bưu điện hoặc các tổ chức có liên quan đến thu phí bảo hiểm khi Bên mua bảo hiểm thực hiện nộp các khoản phí định kỳ hoặc phí đóng thêm cho Dai-ichi Life Việt Nam.

Phí bảo hiểm của sản phẩm bổ sung khi tham gia với sản phẩm bảo hiểm hưu trí sẽ không được phân bổ và không khấu trừ vào giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí. Bên mua bảo hiểm cần đóng phí bảo hiểm (các) sản phẩm bổ sung đầy đủ và đúng hạn để duy trì hiệu lực của các sản phẩm bổ sung.

Điều 7: THỜI GIAN HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM

Thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm là 60 (sáu mươi) ngày và sẽ bắt đầu kể từ Ngày giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí sau khi khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng, Chi phí ban đầu (nếu có) và Khoản nợ (nếu có) nhỏ hơn số tiền tối thiểu theo công bố tại trang thông tin điện tử (website) của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm.

Trong Thời gian gia hạn đóng phí, Hợp đồng bảo hiểm hưu trí vẫn duy trì hiệu lực.

Điều 8: ĐÓNG TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ TẠM THỜI

8.1 Dai-ichi Life Việt Nam sẽ đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí tạm thời trong các trường hợp sau:

- Khi giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí sau khi khấu trừ Khoản khấu trừ hàng tháng, Chi phí ban đầu (nếu có) và các Khoản nợ (nếu có) nhỏ hơn số tiền tối thiểu theo công bố tại trang thông tin điện tử (website) của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm. Tài khoản bảo hiểm hưu trí sẽ đóng tạm thời kể từ ngày bắt đầu Thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm theo quy định tại Điều 7; hoặc
- Kể từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 04 (tứ) trở đi, vào những Ngày kỷ niệm năm hợp đồng, nếu Bên mua bảo hiểm không đóng bất cứ khoản phí nào trong vòng 12 tháng liên tục tính đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng hiện hành. Quy định này chỉ áp dụng với Thời hạn đóng phí định kỳ; hoặc
- Bên mua bảo hiểm có yêu cầu đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí tạm thời; hoặc
- Các trường hợp khác theo quy định trong Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm hưu trí này.

8.2 Trong thời gian tạm thời đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí, Hợp đồng bảo hiểm hưu trí sẽ:

- Không bị khấu trừ các Khoản khấu trừ hàng tháng được quy định tại Điều 1.34 từ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí.
- Giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí được tích lũy theo lãi suất do Dai-ichi Life Việt Nam quy định tại từng thời điểm.
- Không được chi trả bất cứ quyền lợi bảo hiểm nào theo quy định tại Điều 12 và Điều 13, ngoại trừ quyền lợi hưu trí định kỳ theo quy định tại Điều 11.
- Được rút toàn bộ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí theo quy định tại Điều 16 hoặc khi Người được bảo hiểm bị tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.
- Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không gởi (các) thông báo liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm hưu trí trong thời gian Tài khoản bảo hiểm hưu trí bị đóng tạm thời.

Điều 9: KHÔI PHỤC TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ ĐÃ ĐÓNG TẠM THỜI

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục Tài khoản bảo hiểm hưu trí đã bị đóng tạm thời vào bất cứ lúc nào nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- Bên mua bảo hiểm nộp hồ sơ yêu cầu khôi phục Tài khoản bảo hiểm hưu trí cho Dai-ichi Life Việt Nam; và
- Bên mua bảo hiểm đóng khoản phí bảo hiểm theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam; và
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn hội đủ điều kiện tham gia bảo hiểm theo quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này.

Nếu được chấp thuận, thời điểm Tài khoản bảo hiểm hưu trí được khôi phục hiệu lực sẽ được tính từ ngày ghi trên văn bản chấp thuận của Dai-ichi Life Việt Nam, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống vào thời điểm khôi phục.

Các Khoản khấu trừ hàng tháng được quy định tại Điều 1.34 trong khoảng thời gian Tài khoản bảo hiểm hưu trí bị đóng tạm thời sẽ không bị khấu trừ vào giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí khi Tài khoản bảo hiểm hưu trí được khôi phục hiệu lực.

Điều 10: ĐIỀU KIỆN DUY TRÌ HIỆU LỰC (CÁC) SẢN PHẨM BỔ SUNG

10.1 Điều kiện duy trì hiệu lực (các) sản phẩm bổ sung

Đối với hợp đồng có Thời hạn đóng phí định kỳ, để duy trì hiệu lực (các) sản phẩm bổ sung, Bên mua bảo hiểm phải nộp đủ Phí bảo hiểm cơ bản và phí bảo hiểm của tất cả các sản phẩm bổ sung của Năm hợp đồng hiện hành.

10.2 Vào (các) Ngày kỷ niệm năm hợp đồng, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ xét điều kiện mất hiệu lực của các sản phẩm bổ sung theo quy định tại Điều 10.1. Nếu tính đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng hiện hành, Bên mua bảo hiểm không nộp đủ phí bảo hiểm cần thiết để duy trì hiệu lực (các) sản phẩm bổ sung theo quy định tại Điều 10.1, tất cả các sản phẩm bổ sung sẽ mất hiệu lực tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng hiện hành. Khoản phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bổ sung chưa đóng tính đến ngày (các) sản phẩm bổ sung mất hiệu lực sẽ được Dai-ichi Life Việt Nam khấu trừ từ các khoản phí bảo hiểm khi Bên mua bảo hiểm đóng vào.

10.3 Trước thời điểm xét điều kiện mất hiệu lực của (các) sản phẩm bổ sung theo quy định tại Điều 10.2 và với điều kiện Tài khoản bảo hiểm hưu trí không bị đóng tạm thời thì các sản phẩm bổ sung vẫn duy trì hiệu lực. Nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra trước thời điểm xét điều kiện mất hiệu lực của (các) sản phẩm bổ sung và được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ từ khoản chi trả quyền lợi bảo hiểm khoản phí bảo hiểm (các) sản phẩm bổ sung định kỳ còn nợ của cả Năm hợp đồng hiện hành (nếu có).

- 10.4** Các sản phẩm bổ sung sẽ bị mất hiệu lực khi Tài khoản bảo hiểm hưu trí bị đóng tạm thời theo quy định tại Điều 8.1.
- 10.5** Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực các sản phẩm bổ sung đã bị mất hiệu lực trong vòng 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày bị mất hiệu lực nếu đáp ứng được các điều kiện khôi phục hiệu lực sản phẩm bổ sung theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam.

CHƯƠNG 2: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 11: QUYỀN LỢI HƯU TRÍ ĐỊNH KỲ

11.1 Quyền lợi hưu trí định kỳ

Bắt đầu từ Ngày kỷ niệm Năm hợp đồng bảo hiểm hưu trí sau khi Người được bảo hiểm đạt đến Tuổi bắt đầu nhận quyền lợi hưu trí định kỳ quy định tại Điều 1.9; nếu trước đó chưa có yêu cầu giải quyết cho các quyền lợi bảo hiểm trong trường hợp tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo Điều 12 và Điều 13, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chỉ trả quyền lợi hưu trí định kỳ theo định kỳ chỉ trả đã thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm.

Quyền lợi hưu trí định kỳ được xác định như sau:

- Quyền lợi hưu trí định kỳ nhận lần đầu tiên: được xác định dựa trên giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí tại Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt đến Tuổi bắt đầu nhận quyền lợi hưu trí định kỳ chia đều cho tổng định kỳ nhận quyền lợi hưu trí theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo hiểm.
- Quyền lợi hưu trí định kỳ các lần tiếp theo: được xác định dựa trên giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí tại (các) kỳ nhận quyền lợi hưu trí định kỳ chia đều cho tổng số định kỳ nhận quyền lợi hưu trí còn lại tương ứng.

11.2 Trong thời hạn nhận quyền lợi hưu trí định kỳ, giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí vẫn được tích lũy và hưởng toàn bộ kết quả đầu tư từ Quỹ hưu trí tự nguyện. Trong mọi trường hợp, Lãi suất đầu tư sẽ không thấp hơn Lãi suất đầu tư đảm bảo được quy định tại Điều 14.

11.3 Người được bảo hiểm có quyền rút toàn bộ hoặc một phần quyền lợi hưu trí định kỳ đã phát sinh vào các thời điểm quy định ở Điều 11.1 hoặc bất kỳ thời điểm nào sau đó. Khoản quyền lợi hưu trí định kỳ đã phát sinh nếu Người được bảo hiểm không đến nhân sẽ được giữ lại và được hưởng lãi theo lãi suất do Dai-ichi Life Việt Nam quy định tại từng thời điểm.

11.4 Quyền lợi hưu trí định kỳ sẽ chấm dứt khi Dai-ichi Life Việt Nam đã chỉ trả quyền lợi hưu trí định kỳ cuối cùng; hoặc khi giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí đã được chỉ trả hết; hoặc khi Người được bảo hiểm bị tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

Điều 12: QUYỀN LỢI CHU TOÀN HẬU SỰ

- 12.1** Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ ứng trước một phần quyền lợi bảo hiểm tử vong của sản phẩm bảo hiểm hưu trí này với số tiền chỉ trả là giá trị nào nhỏ hơn của 10% quyền lợi tử vong thực trả của sản phẩm bảo hiểm hưu trí hoặc 30 triệu đồng Việt Nam ngay khi nhận yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm.
- 12.2** Quyền lợi Chu toàn hậu sự sẽ không được chỉ trả nếu nguyên nhân tử vong ghi trên giấy chứng tử của Người được bảo hiểm thuộc trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm hưu trí này.
- 12.3** Quyền lợi Chu toàn hậu sự sẽ không bị tính phí hoặc lãi.
- 12.4** Khi quyền lợi Chu toàn hậu sự đã được chỉ trả, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ số tiền này khi chỉ trả quyền lợi tử vong của sản phẩm bảo hiểm hưu trí sau khi có quyết định chính thức về giải quyết yêu cầu bồi thường.

Trong trường hợp số tiền thực trả của quyền lợi tử vong của sản phẩm bảo hiểm hưu trí theo quyết định giải quyết quyền lợi bảo hiểm hoặc từ chối thanh toán quyền lợi tử vong của sản phẩm này của Dai-ichi Life Việt Nam nhỏ hơn quyền lợi Chu toàn hậu sự, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không thu hồi khoản chênh lệch giữa hai quyền lợi này.

Điều 13: QUYỀN LỢI TRONG TRƯỜNG HỢP NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM TỬ VONG HOẶC THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN

13.1 Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trong Thời hạn tích lũy và trong thời gian hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả 100% Số tiền bảo hiểm cộng với toàn bộ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí tại thời điểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

13.2 Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trong Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí định kỳ, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả một lần toàn bộ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí tại thời điểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

13.3 Để yêu cầu giải quyết quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, Người được bảo hiểm phải được cơ quan có thẩm quyền xác nhận là bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn. Việc xác nhận này phải được thực hiện không sớm hơn 06 (sáu) tháng và không muộn hơn 12 (mười hai) tháng kể từ ngày xảy ra Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn tay hoặc chân hoặc mắt theo quy định tại Điều 1.36, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm với điều kiện Người được bảo hiểm phải được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận là bị mất hoàn toàn tay hoặc chân hoặc mắt. Việc xác nhận này có thể thực hiện sớm hơn 06 (sáu) tháng kể từ ngày xảy ra tai nạn.

Khi xét thấy cần thiết, chuyên viên y tế do Dai-ichi Life Việt Nam chỉ định có quyền tiến hành kiểm tra sức khỏe của Người được bảo hiểm để xác định mức độ thương tật.

Điều 14: QUYỀN LỢI NHẬN LÃI TỪ KẾT QUẢ ĐẦU TƯ CỦA QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ đánh giá triển vọng đầu tư của quỹ căn cứ vào tình hình hoạt động đầu tư để dự báo tỷ suất lợi nhuận trong thời gian sắp tới.

Dựa trên dự báo tỷ suất lợi nhuận đầu tư dự kiến nói trên, sau khi giữ lại Phí quản lý quỹ Dai-ichi Life Việt Nam sẽ công bố trên trang thông tin điện tử của Dai-ichi Life Việt Nam mức lãi suất áp dụng cho giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí sẽ được tính lãi hàng tháng theo mức lãi suất đã công bố nói trên. Khoản lãi này sẽ được tự động cộng thêm vào giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí. Mỗi năm tài chính, sau khi cân đối thu nhập đầu tư và phí quản lý Quỹ hưu trí tự nguyện, Dai-ichi Life Việt Nam có thể sẽ chia thêm khoản lãi đặc biệt bằng chênh lệch giữa thu nhập đầu tư thực tế và mức lãi suất đã công bố để đảm bảo Phí quản lý quỹ không vượt quá mức được Bộ Tài chính phê duyệt. Sẽ không có khoản lãi nào được chia thêm nếu thu nhập đầu tư thực tế nhỏ hơn mức lãi suất đã công bố.

Mức lãi suất dùng để tính lãi cho Hợp đồng bảo hiểm hưu trí sẽ không thấp hơn Lãi suất đầu tư tối thiểu được Dai-ichi Life Việt Nam cam kết.

Lãi suất đầu tư tối thiểu cam kết của Hợp đồng bảo hiểm này là 5% (năm) cho 10 (mười) năm đầu của Hợp đồng bảo hiểm và 3% (ba) cho những năm hợp đồng tiếp theo.

Điều 15: CÁC ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

15.1 Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với trường hợp tử vong:

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 13 của Quy tắc và Điều khoản này nếu Người được bảo hiểm tử vong do bất cứ nguyên nhân nào, dù trực tiếp hay gián tiếp sau đây gây ra:

- a. Tự tử, dù trong trạng thái tinh thần bình thường hay mất trí, xảy ra trong vòng 02 (hai) năm kể từ Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực Tài khoản bảo hiểm hưu trí (nếu có), tùy ngày nào xảy ra sau; hoặc
- b. Nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS; hoặc
- c. Sử dụng ma túy hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện; hoặc
- d. Bị tử hình, tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị cơ quan chức năng bắt giữ hay vượt ngục; hoặc
- e. Các hành vi vi phạm pháp luật do cố ý của Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thụ hưởng.

Trong các trường hợp nêu trên, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả lại Bên mua bảo hiểm giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

15.2 Loại trừ trách nhiệm bảo hiểm đối với trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:

Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo quy định tại Điều 13 sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do bất cứ nguyên nhân nào, dù trực tiếp hay gián tiếp sau đây gây ra:

- a. Tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn xảy ra trước Ngày hợp đồng bảo hiểm bắt đầu có hiệu lực hoặc ngày khôi phục hiệu lực Tài khoản bảo hiểm hưu trí gần nhất (nếu có); hoặc
- b. Hành động cố ý hoặc có tính toán của Người thụ hưởng hay của Bên mua bảo hiểm hoặc của Người được bảo hiểm; hoặc
- c. Tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị bắt giữ hay vượt ngục; hoặc
- d. Chấn thương do tham gia các cuộc đua, các loại hình thể thao chuyên nghiệp hoặc các hoạt động dưới nước có sử dụng mặt nạ thở; hoặc
- e. Chấn thương do bay hoặc tham gia các phương tiện hoạt động trên không trừ phi với vai trò hành khách có mua vé của một hãng hàng không dân dụng có giấy phép hoạt động và lịch trình bay; hoặc
- f. Trong lúc hoặc vì Người được bảo hiểm đang bị ảnh hưởng do sử dụng trái phép rượu bia hoặc các loại thuốc, các chất gây nghiện bất kỳ; hoặc
- g. Nhiễm HIV, bị AIDS hay các bệnh có liên quan đến HIV/AIDS.

Trong các trường hợp thuộc phạm vi các quy định loại trừ nêu trên:

- Nếu Bên mua bảo hiểm vẫn tiếp tục duy trì hợp đồng, các quyền lợi bảo hiểm khác như quyền lợi hưu trí định kỳ hoặc quyền lợi bảo hiểm khi Người được bảo hiểm tử vong không thuộc phạm vi loại trừ tương ứng sẽ vẫn được chi trả.
- Nếu Bên mua bảo hiểm không muốn tiếp tục duy trì hợp đồng, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả lại cho Bên mua bảo hiểm giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

15.3 Trong trường hợp một hoặc một số Người thụ hưởng có ý gây ra hành vi phạm tội đối với Người được bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam vẫn trả quyền lợi bảo hiểm cho những Người thụ hưởng khác theo tỷ lệ thụ hưởng tương ứng của những Người thụ hưởng này.

CHƯƠNG 3: CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ QUYỀN CỦA CÁC BÊN THAM GIA BẢO HIỂM, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ CHẤM DỨT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG

Điều 16: RÚT TRƯỚC GIÁ TRỊ TÀI KHOẢN BẢO HIỂM HƯU TRÍ

Ngoài quyền lợi hưu trí định kỳ như quy định tại Điều 11, Người được bảo hiểm không được rút trước giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí; ngoại trừ các trường hợp sau đây:

- Người được bảo hiểm bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên theo quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- Người được bảo hiểm được chẩn đoán mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật.

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả toàn bộ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí sau khi khấu trừ các Khoản nợ (nếu có). Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không tính bất kỳ khoản chi phí nào khi Người được bảo hiểm yêu cầu rút trước giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí trong các trường hợp nêu trên.

Điều 17: THAY ĐỔI SỐ TIỀN BẢO HIỂM

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm hưu trí đang còn hiệu lực và sau Năm hợp đồng đầu tiên, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu điều chỉnh Số tiền bảo hiểm. Việc thay đổi Số tiền bảo hiểm sẽ áp dụng theo quy định của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm.

Việc thay đổi Số tiền bảo hiểm sẽ có hiệu lực vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo ngay sau ngày yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận. Chi phí bảo hiểm rủi ro, Phí bảo hiểm cơ bản và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng.

Điều 18: PHÍ BẢO HIỂM ĐÓNG THÊM

Trong Thời hạn tích lũy và Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể đóng thêm khoản phí bảo hiểm để tham gia vào Quỹ hưu trí tự nguyện sau khi đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm cơ bản và phí bảo hiểm sản phẩm bổ sung (nếu có) tính đến Năm hợp đồng hiện hành.

Phí bảo hiểm đóng thêm sẽ không làm tăng Số tiền bảo hiểm và không được vượt quá mức tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành (nếu có).

Phí bảo hiểm đóng thêm sẽ được phân bổ vào Quỹ hưu trí tự nguyện theo tỷ lệ phân bổ quy định tại Điều 6.

Điều 19: THAM GIA THÊM (CÁC) SẢN PHẨM BẢO HIỂM BỔ SUNG

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu tham gia thêm các sản phẩm bổ sung với điều kiện:

- Dai-ichi Life Việt Nam có cung cấp sản phẩm bổ sung đó tại thời điểm yêu cầu; và
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đủ điều kiện tham gia bảo hiểm.

Quyền lợi của (các) sản phẩm bổ sung sẽ bắt đầu có hiệu lực kể từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo ngay sau ngày yêu cầu bảo hiểm của (các) sản phẩm bổ sung được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận.

Điều 20: TRƯỜNG HỢP KÊ KHAI NHÀM TUỔI VÀ GIỚI TÍNH CỦA NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

Trường hợp nhầm lẫn khi kê khai tuổi và/ hoặc giới tính của Người được bảo hiểm thì có thể điều chỉnh theo các nguyên tắc như sau:

- 20.1 Nếu việc kê khai nhầm tuổi và/ hoặc giới tính dẫn đến Phí bảo hiểm rủi ro phải khấu trừ lớn hơn số Phí bảo hiểm rủi ro đã khấu trừ, Bên mua bảo hiểm phải đóng thêm khoản Phí bảo hiểm rủi ro đã đóng còn thiếu. Đồng thời, Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng theo độ tuổi và/ hoặc giới tính đúng và Phí bảo hiểm cơ bản đã đóng.
- 20.2 Nếu việc kê khai nhầm tuổi và/ hoặc giới tính dẫn đến Phí bảo hiểm rủi ro phải khấu trừ ít hơn số Phí bảo hiểm rủi ro đã khấu trừ, số Phí bảo hiểm rủi ro đã đóng vượt quá sẽ được hoàn trả lại cho Bên mua bảo hiểm. Đồng thời, Phí bảo hiểm cơ bản sẽ được điều chỉnh giảm theo độ tuổi và/ hoặc giới tính đúng và tương ứng với Số tiền bảo hiểm.
- 20.3 Nếu theo tuổi và/ hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này, Hợp đồng bảo hiểm

hưu trí sẽ được hủy bỏ. Trong trường hợp này, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn trả cho Bên mua bảo hiểm toàn bộ phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, sau khi khấu trừ các Khoản nợ, chi phí kiểm tra y tế, các khoản tiền bảo hiểm đã trả (nếu có). Theo đó, các nghĩa vụ bảo hiểm liên quan của Dai-ichi Life Việt Nam cũng sẽ chấm dứt.

Điều 21: THAY ĐỔI THÔNG TIN LIÊN HỆ, NOI CỨ TRÚ VÀ VIỆC LÀM

- 21.1** Nếu Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm thay đổi địa chỉ liên hệ, họ tên, hoặc chứng minh nhân dân, Bên mua bảo hiểm phải thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày thay đổi.
- 21.2** Nếu Người được bảo hiểm ra khỏi phạm vi lãnh thổ Việt Nam trong thời gian từ 03 (ba) tháng trở lên hoặc thay đổi việc làm (bao gồm nghề nghiệp chính và bất kỳ công việc làm thêm nào), Bên mua bảo hiểm cần phải thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam khi có sự thay đổi việc làm hoặc tối thiểu 30 (ba mươi) ngày trước ngày Người được bảo hiểm xuất cảnh. Trong trường hợp này, Dai-ichi Life Việt Nam có toàn quyền quyết định tiếp tục thực hiện bảo hiểm cho Người được bảo hiểm tương ứng với các điều kiện không thay đổi; hoặc thay đổi Chi phí bảo hiểm rủi ro và/ hoặc Phí bảo hiểm cơ bản; hoặc loại trừ bảo hiểm theo những điều kiện riêng do Dai-ichi Life Việt Nam quyết định; hoặc tạm thời đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí theo quy định tại Điều 8.
- 21.3** Dai-ichi Life Việt Nam có quyền từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 12 và Điều 13, ngoại trừ quyền lợi hưu trí định kỳ theo quy định tại Điều 11, nếu Bên mua bảo hiểm vi phạm nghĩa vụ thông báo về việc Người được bảo hiểm thay đổi việc làm hoặc ra khỏi lãnh thổ Việt Nam theo quy định tại Điều 21.2 nói trên.

Điều 22: THAY ĐỔI TRONG TRƯỜNG HỢP BÊN MUA BẢO HIỂM TỬ VONG

- 22.1** Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm nếu Bên mua bảo hiểm tử vong, nhưng Người được bảo hiểm còn sống, thì Người được bảo hiểm sẽ thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm.
- 22.2** Nếu Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi, người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm sẽ thừa kế toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ phát sinh từ Hợp đồng bảo hiểm hưu trí theo quy định của pháp luật về thừa kế. Nếu có từ hai người thừa kế hợp pháp trở lên thì tất cả những người thừa kế sẽ phải thỏa thuận chỉ định bằng văn bản cho một người hội đủ điều kiện để trở thành Bên mua bảo hiểm mới.
- 22.3** Nếu Người được bảo hiểm hoặc (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm (trong trường hợp Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi) không muốn tiếp tục Hợp đồng bảo hiểm hưu trí thì phải thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam trong vòng 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm tử vong. Trong trường hợp này, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí tạm thời theo quy định tại Điều 8 cho đến khi Hợp đồng bảo hiểm hưu trí có Bên mua bảo hiểm mới hợp lệ hoặc theo những quy định khác trong Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm hưu trí này.
- 22.4** Dai-ichi Life Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp, hợp lệ, và tranh chấp liên quan đến việc chỉ định Bên mua bảo hiểm mới của (những) Người thừa kế.

Điều 23: CHUYỂN NHƯỢNG HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Trong thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản cho Dai-ichi Life Việt Nam. Người nhận chuyển nhượng phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm theo quy định tại Điều 2.2. Việc chuyển nhượng phải có sự đồng ý của Người được bảo hiểm và chỉ có hiệu lực kể từ thời điểm Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.

Sau khi việc chuyển nhượng có hiệu lực:

- Mọi quyền lợi và nghĩa vụ trong Hợp đồng bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm trước đó sẽ chấm dứt;
- Người nhận chuyển nhượng sẽ trở thành Bên mua bảo hiểm và có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ đối với Hợp đồng bảo hiểm;
- (Những) Người thụ hưởng do Bên mua bảo hiểm trước đó chỉ định sẽ tự động bị hủy bỏ.

Dai-ichi Life Việt Nam không chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến việc chuyển nhượng này.

Điều 24: CHỈ ĐỊNH VÀ THAY ĐỔI NGƯỜI THỤ HƯỞNG

- 24.1** Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định một hoặc nhiều Người thụ hưởng để nhận toàn bộ hay một phần quyền lợi bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này. Bên mua bảo hiểm có thể quy định cụ thể tỷ lệ thụ hưởng mà mỗi Người thụ hưởng được hưởng. Nếu Bên mua bảo hiểm không quy định cụ thể thì tất cả những Người thụ hưởng sẽ nhận một tỷ lệ bằng nhau.
- 24.2** Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu Dai-ichi Life Việt Nam thay đổi Người thụ hưởng hoặc tỷ lệ thụ hưởng của Người thụ hưởng vào bất cứ lúc nào. Việc thay đổi chỉ có hiệu lực sau khi Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bằng văn bản.
- 24.3** Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý liên quan đến việc chỉ định hay thay đổi Người thụ hưởng.

Điều 25: CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt nếu một trong các sự kiện sau xảy ra:

- Khi giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí được chi trả hết; hoặc
- Ngay Ngày đáo hạn hợp đồng; hoặc
- Người được bảo hiểm tử vong; hoặc
- Quyền lợi khi Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn theo quy định tại Điều 13 được chấp nhận chi trả; hoặc
- Khi Người được bảo hiểm rút toàn bộ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí bảo hiểm theo quy định tại Điều 16; hoặc
- Do những nguyên nhân khác được quy định cụ thể tại các Điều hoặc Khoản khác trong Hợp đồng bảo hiểm này; hoặc
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG 4: CÁC KHOẢN PHÍ VÀ CHI PHÍ

Điều 26: CHI PHÍ BAN ĐẦU

Chi phí ban đầu sẽ được khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm đóng vào, tùy thuộc vào Năm phí bảo hiểm đã được tính trên tỷ lệ phần trăm của Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm theo tỷ lệ sau:

Năm phí bảo hiểm	Tỷ lệ áp dụng đối với Phí bảo hiểm cơ bản		Tỷ lệ áp dụng đối với Phí bảo hiểm đóng thêm	
	Thời hạn đóng phí định kỳ	Thời hạn đóng phí đơn kỳ	Thời hạn đóng phí định kỳ	Thời hạn đóng phí đơn kỳ
1	25%	5%	9%	5%
2	25%		7%	5%
3	25%		7%	5%
4	0%		5%	5%

5	0%		5%	5%
6	0%		2%	2%
Kể từ năm thứ 7 trở đi	0%		0%	0%

Đối với hợp đồng có Thời hạn đóng phí định kỳ, trong 03 (ba) Năm hợp đồng bảo hiểm đầu tiên, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ Chi phí ban đầu từ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí mà không phụ thuộc vào việc đóng phí hoặc yêu cầu đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí tạm thời của Bên mua bảo hiểm với các trường hợp như sau:

- Trường hợp Bên mua bảo hiểm không đóng đủ Phí bảo hiểm dự tính đóng định kỳ của Năm hợp đồng hiện hành: Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ Chi phí ban đầu của khoản Phí bảo hiểm dự tính đóng định kỳ chưa đóng của Năm hợp đồng hiện hành từ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí.
- Trường hợp Bên mua bảo hiểm yêu cầu đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí tạm thời: Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ Chi phí ban đầu của khoản Phí bảo hiểm dự tính đóng định kỳ còn lại cần phải đóng của 03 (ba) Năm hợp đồng bảo hiểm đầu tiên.

Điều 27: CHI PHÍ BẢO HIỂM RỦI RO

Chi phí bảo hiểm rủi ro sẽ được khấu trừ hàng tháng vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng từ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí. Chi phí bảo hiểm rủi ro sẽ thay đổi tùy theo tuổi hiện tại của Người được bảo hiểm tại thời điểm khấu trừ.

Tỷ lệ Chi phí bảo hiểm rủi ro sẽ căn cứ trên giới tính, tuổi hiện tại của Người được bảo hiểm và các nhóm tính phí khác.

Sau khi được sự chấp thuận của Bộ Tài chính, tỷ lệ Chi phí bảo hiểm rủi ro có thể thay đổi bằng cách thông báo với Bên mua bảo hiểm 03 (ba) tháng trước khi áp dụng tỷ lệ Chi phí bảo hiểm rủi ro mới. Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không đồng ý, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu đóng Tài khoản bảo hiểm hưu trí tạm thời theo quy định tại Điều 8.

Điều 28: CHI PHÍ QUẢN LÝ HỢP ĐỒNG

Chi phí quản lý hợp đồng sẽ được khấu trừ hàng tháng vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng từ giá trị Tài khoản bảo hiểm hưu trí.

Chi phí quản lý hợp đồng mỗi tháng được xác định theo năm dương lịch tại thời điểm khấu trừ theo lộ trình sau:

Năm dương lịch	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	2020	Từ năm 2021 trở đi
Chi phí quản ly hợp đồng (đồng/tháng)	25.000	27.000	29.100	31.400	33.900	36.600	39.500	42.600	45.000

Chi phí quản lý hợp đồng có thể thay đổi sau khi được sự chấp thuận của Bộ Tài chính. Mức chi phí quản lý hợp đồng sau khi thay đổi sẽ được thông báo cho Bên mua bảo hiểm 03 (ba) tháng trước khi áp dụng.

Điều 29: PHÍ QUẢN LÝ QUỸ

Phí quản lý quỹ sẽ được khấu trừ trước khi Dai-ichi Life Việt Nam công bố Lãi suất đầu tư như quy định tại Điều 14.

Mức Phí quản lý quỹ là 2% mỗi năm. Mức phí này có thể thay đổi sau khi được sự chấp thuận của Bộ Tài chính. Mức phí sau khi thay đổi sẽ được thông báo cho Bên mua bảo hiểm 03 (ba) tháng trước khi áp dụng.

CHƯƠNG 5: CÁC THÔNG TIN VỀ QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

Điều 30: CHÍNH SÁCH VÀ MỤC TIÊU ĐẦU TƯ

Mục tiêu đầu tư của Quỹ hưu trí tự nguyện là đạt được lợi nhuận đầu tư ổn định đồng thời đảm bảo khả năng thanh toán.

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ theo đuổi mục tiêu đầu tư bằng cách chọn tài sản đầu tư có khả năng mang lại lợi nhuận ổn định.

Điều 31: CƠ CẤU ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỦA QUỸ HƯU TRÍ TỰ NGUYỆN

Tài sản đầu tư của Quỹ hưu trí tự nguyện sẽ được đầu tư vào các loại tài sản theo quy định pháp luật.

CHƯƠNG 6: GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Điều 32: QUYỀN LỢI HƯU TRÍ ĐỊNH KỲ

32.1 Người nhận Quyền lợi hưu trí định kỳ

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả quyền lợi hưu trí định kỳ cho Người được bảo hiểm của hợp đồng bảo hiểm hưu trí.

32.2 Phương thức yêu cầu trả quyền lợi hưu trí định kỳ

Người nhận quyền lợi hưu trí định kỳ phải gửi cho Dai-ichi Life Việt Nam Phiếu yêu cầu thanh toán quyền lợi hưu trí định kỳ đã được kê khai đầy đủ và chính xác.

Dai-ichi Life Việt Nam có quyền yêu cầu người nhận quyền lợi hưu trí định kỳ cung cấp các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung để làm rõ hơn nội dung cho việc thanh toán quyền lợi. Chi phí cho việc cung cấp các giấy tờ này sẽ do người nhận quyền lợi chịu.

32.3 Người nhận quyền lợi bảo hiểm sẽ chịu các khoản thuế theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm (nếu có).

Điều 33: QUYỀN LỢI TỬ VONG, QUYỀN LỢI CHU TOÀN HẬU SỰ VÀ QUYỀN LỢI THƯƠNG TẬT TOÀN BỘ VÀ VĨNH VIỄN

33.1 Người nhận quyền lợi bảo hiểm

a. Quyền lợi tử vong

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên sau:

- Bên mua bảo hiểm (là Người thụ hưởng đầu tiên); hoặc
- (Những) Người thụ hưởng; trường hợp một Người thụ hưởng chết trước Người được bảo hiểm, những Người thụ hưởng còn lại sẽ có quyền đối với toàn bộ hợp đồng theo tỷ lệ thụ hưởng tương ứng của những Người thụ hưởng này; hoặc
- (Những) Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

b. Quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn cho Người được bảo hiểm.

33.2 Người nhận quyền lợi bảo hiểm sẽ chịu các khoản thuế theo quy định của pháp luật tại từng thời điểm (nếu có).

33.3 Thủ tục thông báo và hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Nếu xảy ra sự kiện bảo hiểm, người nhận quyền lợi bảo hiểm phải:

- Điền đầy đủ, chính xác và nộp cho Dai-ichi Life Việt Nam phiếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm;
- Bằng chi phí của mình, cung cấp các thông tin và giấy tờ hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam để chứng minh:
 - Quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm như giấy ủy quyền, văn bản thỏa thuận phân chia (khai nhận) di sản thừa kế, chứng minh nhân dân hoặc các giấy tờ xác nhận hợp pháp khác;
 - Bằng chứng về sự kiện bảo hiểm như giấy khai tử và các giấy tờ xác nhận khác được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền (tùy từng trường hợp). Nếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm tử vong do tai nạn cần có Biên bản điều tra tai nạn của Cơ quan Cảnh sát điều tra và/hoặc Biên bản giám định pháp y.
- Nộp lại các giấy tờ liên quan theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam;
- Thu xếp để đại diện y tế do Dai-ichi Life Việt Nam chỉ định khám sức khỏe và làm các xét nghiệm cho Người được bảo hiểm để đánh giá bệnh nếu Dai-ichi Life Việt Nam có yêu cầu.

33.4 Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm theo Điều 13 là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày phát sinh sự kiện bảo hiểm.

Với quyền lợi Chu toàn hậu sự theo Điều 12 là 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm sản phẩm bảo hiểm hưu trí tử vong.

33.5 Thời hạn giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam nhận được hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ (kể cả yêu cầu bổ sung, nếu có). Nếu quá thời hạn trên, đối với các hồ sơ được chấp thuận chi trả quyền lợi bảo hiểm, khi thanh toán Dai-ichi Life Việt Nam sẽ phải trả thêm lãi của số tiền này theo lãi suất tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tương đương với thời gian quá hạn do hội sở Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam quy định tại thời điểm chi trả.

Thời hạn chi trả quyền lợi Chu toàn hậu sự là trong vòng 01 (một) ngày làm việc kể từ khi Dai-ichi Life Việt Nam nhận được yêu cầu đầy đủ và hợp lệ.

33.6 Địa điểm và phương thức chi trả quyền lợi bảo hiểm

Các yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm sẽ được Dai-ichi Life Việt Nam xem xét giải quyết tại trụ sở chính của Dai-ichi Life Việt Nam. Quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả bằng tiền Đồng Việt Nam dưới hình thức chuyển khoản hoặc theo hình thức thỏa thuận khác giữa Dai-ichi Life Việt Nam với Người nhận quyền lợi bảo hiểm.

Điều 34: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Trường hợp xảy ra tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm nếu không thể giải quyết được bằng thương lượng hoặc hòa giải, thì một trong các bên có thể kiện ra tòa án nơi Bên mua bảo hiểm cư trú hoặc nơi có trụ sở chính của Dai-ichi Life Việt Nam để giải quyết.

Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là 03 (ba) năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.